

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 164/2026/HS-PT
Ngày: 21-8-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thông

Ông Võ Thanh Bình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Hà Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 190/2026/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo Trình Trung H. Do có kháng cáo của bị cáo Trình Trung H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực B - Đồng Tháp.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Trình Trung H**, sinh ngày 02/10/1986, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trình Văn V và bà Nguyễn Thị N; A, chị, em ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 1986 (bị cáo), nhỏ nhất sinh năm 1995; Vợ: Đỗ Thị T (đã ly hôn); Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 29/11/2025 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo Ngô Thanh T1; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Thanh T1 và bị cáo Trình Trung H quen biết nhau từ năm

2021. Ngày 29/7/2025 T1 rủ H đi trộm cắp tài sản là những con chó của người dân thả chạy rong ngoài đường, H đồng ý. T1 chuẩn bị các công cụ bằng điện để bắn chó bằng cách: khi phát hiện con chó đang đi trên đường thì T1 cầm súng gỗ dạng nỏ có gắn mũi tên bằng sắt được đầu nối với cục K và bình ắc quy để lấy điện, bắn mũi tên trúng vào con chó, làm chó chết hoặc ngất xỉu, T1 xuống xe bắt chó bỏ vào túi nylon màu đen mang theo sẵn. Với cách thức này, khoảng 03 giờ ngày 30/7/2025 H điều khiển xe mô tô gắn biển số 70G1-166.45 đi đến nhà rước T1, lưu thông trên Quốc lộ A đoạn thuộc phường K, tỉnh Tây Ninh trộm được 01 con chó lông màu vàng trọng lượng 21 kg (không rõ chủ sở hữu). Khi đi đến địa bàn xã T, tỉnh Đồng Tháp trộm được 04 con chó, cụ thể: trộm con chó lông màu xám trọng lượng 11,4 kg tại ấp T (không rõ chủ sở hữu); trộm con chó lông màu vàng trọng lượng 13 kg của anh Lê Thành T2, sinh năm 1994, nơi thường trú: ấp M, xã T, tỉnh Đồng Tháp; trộm con chó lông đốm đen trọng lượng 19,8 kg của chị Lê Thị Diễm H1, sinh năm 1994, nơi thường trú: ấp M, xã T, tỉnh Đồng Tháp; trộm con chó lông màu vàng trọng lượng 9,8 kg của chị Lê Thị T3, sinh năm 1992, nơi thường trú: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Khi H và T1 bắt trộm chó của chị T3 thì bị người dân phát hiện, truy đuổi, cả hai bỏ chạy té ngã làm rớt lại vật chứng là túi nylon màu đen bên trong đựng 05 con chó đã chết. Khi H điều khiển xe mô tô chở T1 tiếp tục tẩu thoát với tốc độ cao thì va chạm vào con chó của người dân đang đi trên đường nên bị té ngã, cả hai bỏ xe chạy bộ vào vườn tràm của người dân thì bị lực lượng công an phối hợp với người dân bắt được T1, còn H chạy thoát được đến ngày 25/11/2025 mới ra đầu thú.

- Kết luận định giá số 927/KL-HĐĐGTS ngày 07/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Đồng Tháp kết luận:

“Đơn giá thịt chó hơi: (50.000 đồng/kg + 50.000 đồng/kg + 45.000 đồng/kg) = 48.000 đồng/kg (làm tròn).

Bình quân giá trị định giá tài sản số 01 là: 21 kg x 48.000 đồng/kg = 1.008.000 đồng.

Bình quân giá trị định giá tài sản số 02 là: 19,8 kg x 48.000 đồng/kg = 950.400 đồng.

Bình quân giá trị định giá tài sản số 03 là: 11,4 kg x 48.000 đồng/kg 547.200 đồng.

Bình quân giá trị định giá tài sản số 04 là: 9,8 kg x 48.000 đồng/kg = 470.400 đồng.

Bình quân giá trị định giá tài sản số 05 là: 13 kg x 48.000 đồng/kg 624.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá tài sản từ số 01 đến tài sản số 05 tại thời điểm ngày 30/7/2025: 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản định giá số 02, 04, 05 tại thời điểm 30/7/2025: 2.044.800 đồng (Hai triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm đồng)”.

* Kết luận giám định số 1977/KL-KTHS(Đ2) ngày 23/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC, gắn biển số 70G1-166.45 có:

- Số khung RLCS5C6207028343 trước và sau giám định không đổi.

- Số máy 5C64-561092 trước và sau giám định không đổi.

* Thu giữ vật chứng:

- 01 (một) cây súng bằng gỗ dạng nỏ thun (dùng để bắn chó).

- 01 (một) mũi tên có cán bằng gỗ, trên đầu có hai đoạn kim loại, đầu được mài nhọn nối trực tiếp với đoạn dây điện dài 05 mét.

- 01 (một) bình ắc quy GS GTC 6V màu đen.

- 01 (một) cục kích điện bằng kim loại màu trắng, phần đầu có nhiều sợi dây điện.

- 01 (một) mũi tên có cán bằng gỗ được nối với sợi dây điện màu đỏ đen, đầu có 02 đoạn kim loại được mài nhọn.

- 01 (một) bình xịt hơi cay màu đen cam nhãn hiệu TAKE DOWN, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ba lô màu đen nhãn hiệu Hải Âu được đấu nối dây điện với cục kích điện.

- 01 (một) túi quai chéo màu đen nhãn hiệu YAME.

- 01 (một) đèn pin đội đầu 9000W.

- 01 bịch nylon màu đen có 2 quai, loại đựng 60 kilogram.

- 01 (một) ná thun và 58 viên bi bằng kim loại.

- 40 (bốn mươi) miếng kim loại được cắt nhọn, bề cong.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu đỏ đen, biển số 70G1-166.45, phần chắn ba gãy lìa hư hỏng.

- 05 (năm) con chó đã chết, có đặc điểm và trọng lượng lần lượt như sau:

+ 01 (một) con chó lông màu vàng, giống đực, trọng lượng 21 (hai mươi mốt) kilogram.

+ 01 (một) con chó lông màu trắng đen, giống đực, trọng lượng 19,8 (mười chín phẩy tám) kilogram.

+ 01 (một) con chó lông màu vàng, giống cái, trọng lượng 11,4 (mười một phẩy bốn) kilogram.

+ 01 (một) con chó lông màu vàng, giống cái, trọng lượng 9,8 (chín phẩy tám) kilogram.

+ 01 (một) con chó lông màu vàng, giống cái, trọng lượng 13 (mười ba) kilogram.

- 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6, màn hình bị bể (do Ngô Thanh T1 giao nộp).

* Về trách nhiệm dân sự: Ngô Thanh T1 đã bồi thường số tiền 4.300.000 cho các bị hại (Lê Thành T2 1.300.000 đồng, Lê Thị Diễm H1 2.000.000 đồng, Lê Thị T3 1.000.000 đồng), các bị hại không yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực B - Đồng Tháp đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T1 và bị cáo Trình Trung H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm b,i s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trình Trung H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ là ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, bị cáo Trình Trung H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Trình Trung H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trình Trung H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo Trình Trung H xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo T4 Trung Hưng nộp đơn kháng cáo và thực hiện các thủ tục kháng cáo theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trình Trung H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

Ngày 29/7/2025, T1 rủ H đi trộm cắp tài sản là những con chó của người dân thả chạy rong ngoài đường, H đồng ý. T1 chuẩn bị các công cụ bằng điện để bắn chó bằng cách: khi phát hiện con chó đang đi trên đường thì T1 cầm súng gỗ dạng nỏ có gắn mũi tên bằng sắt được đầu nối với cục K và bình ắc quy để lấy điện, bắn mũi tên trúng vào con chó, làm chó chết hoặc ngất xỉu, T1 xuống xe bắt chó bỏ vào túi nylon màu đen mang theo sẵn. Với cách thức này, các bị cáo T1, H nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội. Khoảng 06 giờ ngày 30/7/2025 H điều khiển xe mô tô gắn biển số 70G1-166.45 đi đến nhà rước T1 để đi trộm chó tại khu vực phường K, tỉnh Tây Ninh và xã T, tỉnh Đồng Tháp, Ngô Thanh T1 và Trình Trung H đã trộm 05 con chó của Lê Thành T2, Lê Thị Diễm H2, Lê Thị T3 và 02 người khác chưa rõ nhân thân, tổng giá trị tài sản theo định giá là 3.600.000 đồng. Khi thực hiện hành vi các bị cáo bị người dân phát hiện.

Do đó, hành vi của các bị cáo Ngô Thanh T1 và Trình Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ sức khỏe để lao động tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động vất vả nên các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo thừa biết hành vi của mình là trái pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Chứng tỏ hành vi của các bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Xét thấy đây vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc cầu kết chặt chẽ mà cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Ngô Thanh T1 và Trình Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo Trình Trung H kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã có cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Ngoài ra hành vi của các bị cáo hiện nay đang gây bức xúc trong xã hội nên cần xử lý nghiêm để phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trình Trung H, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Trình Trung H là hoàn toàn phù hợp nên chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của Trình T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trình Trung H.

Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trình Trung H.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm b, i s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trình T (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ là ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trình Trung H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND khu vực B – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ